|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN**Số: 30/2024/QĐ-UBND | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúcBắc Kạn, ngày 02 tháng 12 năm 2024 |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Ban hành Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức**

**xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn**

\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ Quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định phân cấp quản lý cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12 tháng 12 năm 2024 và thay thế Quyết định số 16/2020/QĐ-UBND ngày 24 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn về ban hành Quy định phân cấp quản lý công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

|  |  |
| --- | --- |
|  | **TM. ỦY BAN NHÂN DÂN** **CHỦ TỊCH****Nguyễn Đăng Bình** |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****TỈNH BẮC KẠN** | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc |

**QUY ĐỊNH**

Phân cấp quản lý cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn

trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 30/2024/QĐ-UBND*

*ngày 02 tháng 12 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn)*

*\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_*

**Chương I**

**QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh**

Quy định này quy định về phân cấp quản lý cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

2. Sở Nội vụ, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố (cấp huyện); Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn (cấp xã); các tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc quản lý cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Bắc Kạn.

**Điều 3. Nguyên tắc phân cấp quản lý**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã trong phạm vi toàn tỉnh theo quy định của Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ; có sự phân công, phân cấp gắn với trách nhiệm của chính quyền các cấp và các cơ quan có liên quan.

2. Công tác quản lý cán bộ, công chức cấp xã phải đảm bảo sự lãnh đạo thống nhất của cấp ủy Đảng, phù hợp với các quy định của pháp luật; đảm bảo tính ổn định trong bố trí, sử dụng cán bộ, công chức cấp xã, không ngừng nâng cao chất lượng, từng bước chuẩn hoá đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã theo quy định của Chính phủ, Bộ Nội vụ và các bộ, ngành Trung ương có liên quan.

3. Nội dung phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã phải đảm bảo đúng thẩm quyền, phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh nhằm phát huy cao nhất trách nhiệm cá nhân, tập thể trong thực thi nhiệm vụ.

**Điều 4. Nội dung phân cấp quản lý**

Các nội dung phân cấp quản lý cán bộ, công chức cấp xã quy định tại các khoản 2, 4, 5, 6, 7, 8 và 9 Điều 31 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

**Chương II**

**PHÂN CẤP QUẢN LÝ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ**

**Điều 5. Phân cấp cho** **Sở Nội vụ**

1. Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các nội dung quản lý cán bộ, công chức cấp xã theo quy định tại khoản 2, Điều 32 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Sở Nội vụ các nội dung sau:

a) Hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện đánh giá, xếp loại cán bộ, công chức cấp xã hằng năm theo quy định.

b) Thanh tra, kiểm tra việc tổ chức thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức cấp xã.

c) Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc tuyển dụng, lập kế hoạch, quy hoạch xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; từng bước thực hiện tiêu chuẩn hóa để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

d) Hằng năm, chỉ đạo việc xây dựng kế hoạch, chương trình, tài liệu đào tạo bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã.

đ) Chỉ đạo việc giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

e) Hằng năm, báo cáo, thống kê số lượng, chất lượng cán bộ, công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh.

g) Hướng dẫn, kiểm tra việc lập và quản lý hồ sơ cán bộ, công chức cấp xã.

h) Xem xét, cho ý kiến bằng văn bản việc điều động, chuyển công tác, tiếp nhận công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã từ xã, phường, thị trấn của cấp huyện này sang làm việc ở xã, phường, thị trấn của cấp huyện khác hoặc chuyển công tác ra ngoài tỉnh và tiếp nhận từ tỉnh khác trên cơ sở đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Điều 6. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện,** **Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện**

Ngoài thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định tại khoản 3 Điều 32 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP. Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện các nội dung sau:

1. Phân cấp cho Ủy ban nhân dân cấp huyện tổ chức việc đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp xã theo quy định.

2. Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định việc điều động, chuyển công tác, tiếp nhận công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã

a) Quyết định điều động công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã chuyển sang làm việc ở cấp xã khác trong cùng đơn vị hành chính cấp huyện sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện.

b) Quyết định chuyển công tác, tiếp nhận công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã của cấp huyện này sang làm việc ở cấp xã của cấp huyện khác sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện nơi chuyển công tác, nơi tiếp nhận và có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Sở Nội vụ.

c) Quyết định chuyển công tác công chức Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp xã ra ngoài tỉnh và tiếp nhận từ tỉnh khác sau khi có ý kiến thống nhất bằng văn bản của Chỉ huy trưởng Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện, Sở Nội vụ nơi chuyển công tác, nơi tiếp nhận. Ban Chỉ huy Quân sự cấp huyện xin ý kiến Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh trước khi có văn bản thống nhất với Ủy ban nhân dân cấp huyện.

**Chương III**

**ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

**Điều 7. Trách nhiệm thi hành**

1.Sở Nội vụ có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, quyền hạn được giao, đồng thời phối hợp với các cơ quan có liên quan tổ chức theo dõi, kiểm tra Ủy ban nhân dân cấp huyện, Ủy ban nhân dân cấp xã việc thực hiện các nội dung được phân cấp tại Quy định này và quy định của pháp luật có liên quan.

2. Ủy ban nhân dân cấp huyện căn cứ nhiệm vụ, quyền hạn được giao tại Quy định này tổ chức triển khai thực hiện.

3. Các nội dung khác về quản lý cán bộ, công chức cấp xã chưa được quy định tại Quy định này thì thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành có liên quan./.